

Số: 63/2024/QĐST-HNGĐ

TP. Thanh Hóa, ngày 07 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 119/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1997

ĐKTT: SN .. TK, phố TY, phường QT, thành phố TH, tỉnh TH

Nơi ở hiện tại: Thôn PD, xã TL, huyện HL, tỉnh TH

- **Bị đơn:** Anh Lê Đình N, sinh năm 1992

ĐKTT và nơi ở hiện tại: SN .. TK, phố TY, phường QT, thành phố TH, tỉnh TH

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Đình N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Đình N thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Đình N có một con chung là Lê Đình Gia H, sinh ngày 08/10/2018. Anh chị thỏa thuận việc nuôi và cấp dưỡng nuôi con chung như sau: Sau khi ly hôn anh Lê Đình N trực tiếp nuôi con chung Lê Đình Gia H; Chị Nguyễn Thị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh N 1.500.000đ (*một triệu năm trăm ngàn đồng*) một tháng kể từ tháng 03/2024 đến khi con đủ 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản và quyền, nghĩa vụ tài sản:* Chị Nguyễn Thị L và anh Lê Đình N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị L anh N thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị L chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001080 ngày 25/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Chị L đã nộp đủ án phí; Anh Lê Đình N không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND TP.Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND P.Quảng Thành, TPTH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Nga